PHÒNG GD & ĐT …….. **Chữ kí GT1:** ...................

**TRƯỜNG THCS…….. Chữ kí GT2:** ...................

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2021 - 2022**

**Môn: Công dân 6**

Thời gian làm bài: 45 phút*(Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** ……………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1.** Biểu hiện của tôn trọng sự thật là

A. Nói một phần sự thật

B. Chối bỏ sự thật

C. Che giấu sự thật

D. Sẵn sàng bảo vệ sự thật

**Câu 2.** Việc làm, hành vi nào dưới đây thể hiện **không** tôn trọng sự thật?

A. Biết chị Hà bán mĩ phẩm giả nên nhiều lần Hiền đã khuyên chị dừng bán và xin lỗi mọi người

B. Biết bác Liên bán rau bẩn nhưng Thảo không nói với ai vì bác Liên là bác ruột của Thảo

C. Nguyệt nói với cô giáo về hành vi quay cóp của Duyên trong giờ kiểm tra

D. Trí đã nói với chú phụ xe về hành vi của kẻ gian trên xe bus

**Câu 3.** Câu thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về tính tự lập?

A. Ăn cháo đá bát

B. Cây ngay không sợ chết đứng

C. Muốn ăn phải lăn vào bếp

D. Thương người như thể thương thân

**Câu 4.** Biết nhìn nhận, đánh giá đúng về bản thân mình được gọi là

A. Tự lập

B. Tôn trọng sự thật

C. Tự nhận thức bản thân

D. Tự giác

**Câu 5.** Nội dung nào dưới đây là biểu hiện của tính tự lập?

A. Trông chờ, ỷ lại vào bạn bè

B. Dựa dẫm vào khả năng của người khác

C. Sống tách biệt với tất cả mọi người

D. Dám đương đầu với khó khăn

**Câu 6.** Để tự nhận thức bản thân hiệu quả, chúng ta cần:

A. Tham gia các hoạt động xã hội và giao tiếp với mọi người xung quanh

B. Lắng nghe nhận xét từ người thân, thầy cô, bạn bè và những người xung quanh

C. Thường xuyên đặt ra và trả lời câu hỏi tôi là ai, tôi thích gì, tôi làm điều gì giỏi nhất

D. Cả ba ý trên đều đúng

**Câu 7.** Em tán đồng tình hay không đồng tình với hành vi dưới đây? Đánh dấu (x) vào ô mà em lựa chọn:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hành vi** | **Đồng tình** | **Không đồng tình** |
| 1. Bao che cho hành vi sai trái của bạn |  |  |
| 2. Đánh giá người khác dựa trên ý kiến số đông |  |  |
| 3. Phê phán, lên án những hành vi vi phạm pháp luật |  |  |
| 4. Thừa nhận việc làm sai trái của bản thân và có ý thức sửa chữa |  |  |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

a. Tự lập là gì? Nêu biểu hiện của tính tự lập?

b. Giả sử bố mẹ em có việc xa nhà trong một tuần, em và chị gái ở nhà nên phải tự chăm sóc bản thân và giúp đỡ nhau. Hãy viết ra những việc em cần làm trong thời gian đó.

**Câu 2: (2,5 điểm)**

a. Nguyệt và Thảo là hai chị em sinh ra trong gia đình có truyền thống hiếu học. Nguyệt tuy học rất giỏi nhưng năng khiếu thể thao lại không được tốt. Ngược lại, Thảo có năng khiếu với nhiều môn thể thao khác nhau nhưng học tập lại không nổi trội. Trong bữa cơm gia đình, bố mẹ thường khen thành tích học tập của Nguyệt làm Thảo cảm thấy tự ti. Nếu em là Thảo, em sẽ làm gì?

b. Nhà Nam ở gần trường nhưng bạn rất hay đi học muộn. Khi lớp trưởng hỏi lí do, Nam luôn trả lời: “Tại bố mẹ không gọi tớ dậy sớm”.

- Em có đồng tình với Hương hay không? Vì sao?

- Nếu là lớp trưởng, em sẽ khuyên bạn điều gì?

**Câu 3: (1,5 điểm)**

Ngạn ngữ phương Tây có câu: “***Một nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì, nhưng một nửa sự thật thì không phải là sự thật***”.

- Em hiểu thế nào về câu ngạn ngữ trên?

- Nêu một ví dụ về việc bản thân em đã làm thể hiện sự tôn trọng sự thật.

**BÀI LÀM**

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM:**

**TRƯỜNG THCS ........**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA KÌ I**

**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN: CÔNG DÂN 6**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Từ câu 1 - 6:** Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | D | B | C | C | D | D |

**Câu 7:** Mỗi ý trả lời đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hành vi** | **Đồng tình** | **Không đồng tình** |
| 1. Bao che cho hành vi sai trái của bạn |  | x |
| 2. Đánh giá người khác dựa trên ý kiến số đông |  | x |
| 3. Phê phán, lên án những hành vi vi phạm pháp luật | x |  |
| 4. Thừa nhận việc làm sai trái của bản thân và có ý thức sửa chữa | x |  |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2,0 điểm)** | a.  - Tự lập là tự làm lấy các công việc của mình trong cuộc sống.  - Biểu hiện của tính tự lập là sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách; có ý chí nỗ lực phấn đấu vươn lên trong cuộc sống; không trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại, phụ thuộc vào người khác.  b. Tùy vào khả năng của từng HS liệt kê những công việc có thể làm.  *(Gợi ý:*  - Tự gấp chăn màn sau khi ngủ dậy  - Quét nhà, lau nhà, vệ sinh nhà cửa  - Tưới nước, chăm sóc cây xanh  - Tự ngồi vào bàn học bài không cần bố mẹ gọi điện nhắc nhở...) | 0,5 điểm  0,5 điểm  1,0 điểm |
| **Câu 2**  **(2,5 điểm)** | a. Nếu em là Thảo, em sẽ:  - Giải thích với bố mẹ rằng ai cũng có thế mạnh riêng, không ai giống nhau, sự khác biệt này tạo nên dấu ấn của mỗi người.  - Chơi thể thao giỏi cũng có thể đạt được thành công trong cuộc sống, không nhất định là phải học tốt. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| b.  - Khẳng định: Em không đồng tình với Hương.  - Giải thích: vì bạn chưa có tính tự lập, còn ỷ lại vào bố mẹ. Việc dậy muộn là lỗi ở bạn chứ không phải do bố mẹ.  - Nếu em là lớp trưởng, em sẽ khuyên bạn không nên ỷ lại vào bố mẹ như vậy, gợi ý bạn có thể đi ngủ sớm từ hôm trước, đặt báo thức... | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 3**  **(1,5 điểm)** | - Tùy vào khả năng và cách hiểu của mỗi người, HS giải thích ý hiểu về câu ngạn ngữ.  (*Gợi ý:* Ý của câu này muốn nói đến việc sự thật thì phải đầy đủ thông tin, chính xác hoàn toàn chứ không phải nửa vời. Bởi vì bản chất của nó vốn dĩ không giống một miếng bánh mỳ, mất một nửa rồi thì chỉ mất về số lượng chứ không phải chất lượng. Đối với một sự việc, nếu chúng ta chỉ cung cấp một nửa thông tin là sự thật và phần còn lại chỉ là hư cấu, thêm thắt, thì người nghe có thể hiểu sai lệch.)  - HS tự lấy ví dụ | 1,0 điểm  0,5 điểm |

**TRƯỜNG THCS .........**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: CÔNG DÂN 6**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP ĐỘ**  **Tên chủ đề** | **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | **VẬN DỤNG CAO** | | **CỘNG** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Chủ đề 1:**  **Tôn trọng sự thật**  **Số câu: 4**  **Số điểm: 4,0**  **Tỉ lệ: 40%** | Biểu hiện của tôn trọng sự thật |  |  | Tự lập là gì, các biểu hiện của tính tự lập | Hành vi, việc làm thể hiện tôn trọng sự thật | Những việc HS có thể làm khi bố mẹ vắng nhà |  |  |  |
| Số câu: 1  Số điểm:0,5  Tỉ lệ: 5% |  |  | Số câu:0,5  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10% | Số câu: 2  Số điểm: 1,5  Tỉ lệ: 15% | Số câu: 0,5  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10% |  |  |  |
| **Chủ đề 2:**  **Tự lập**  **Số câu: 2,5**  **Số điểm: 2,5**  **Tỉ lệ: 25%** | Biểu hiện của tính tự lập |  | Câu thành ngữ, tục ngữ nói về tính tự lập |  |  | Xử lí tình huống |  |  |  |
| Số câu: 1  Số điểm:0,5  Tỉ lệ: 5% |  | Số câu: 1  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% |  |  | Số câu: 0,5  Số điểm: 1,5  Tỉ lệ:15% |  |  |  |
| **Chủ đề 3:**  **Tự nhận thức**  **bản thân**  **Số câu: 3,5**  **Số điểm: 3,5**  **Tỉ lệ: 35%** | Thế nào là tự nhận thức bản thân |  |  |  | Biện pháp tự nhận thức bản thân hiệu quả | Xử lí tình huống |  | Hiểu về câu ngạn ngữ, liên hệ lấy ví dụ thực tế của bản thân |  |
| Số câu: 1  Số điểm:0,5  Tỉ lệ: 5% |  |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5% | Số câu: 0,5  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10% |  | Số câu: 1  Số điểm: 1,5  Tỉ lệ: 15% |  |
| **Tổng số câu: 10**  **Tổng số điểm: 10**  **Tỉ lệ: 100%** | 3  1,5đ  15% | | 1,5  1,5đ  15% | | 4,5  5,5đ  55% | | 1  1,5đ  15% | | **10**  **10đ**  **100%** |